

Bản ngày
16.6.202

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BHXH NĂM 2024

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Luật

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã đặt ra nhiệm vụ chủ yếu trong nhiệm kỳ XIV, trong đó, tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu hoàn thiện, phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội hiện đại, hội nhập quốc tế, hướng tới bao phủ toàn bộ lực lượng lao động; Thiết lập và hoàn thiện các chính sách an sinh xã hội linh hoạt; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong thực hiện chính sách xã hội; đồng thời, đề ra nhiệm vụ: tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững đất nước trong đó có nhiệm vụ hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, lao động trong năm 2026.

Thời gian vừa qua, Việt Nam đã thực hiện mạnh mẽ cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị nhằm xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Trong bối cảnh đó, việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được xem là một trong những giải pháp chiến lược nhằm thực hiện mục tiêu trên. Chủ trương này đã được thể hiện rõ trong các Kết luận, Kế hoạch của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương.

Bên cạnh cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy trong thời gian vừa qua, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành các Nghị quyết về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, hội nhập quốc tế và trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Trên cơ sở các Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm thể chế hoá các quan điểm, chủ trương đặt ra, tạo hành lang pháp lý cho quá trình triển khai thực hiện.

Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) được ban hành nhằm thể chế hóa quan điểm, đường lối, nội dung cải cách BHXH trong Nghị quyết số 28-NQ/TW và các văn kiện, nghị quyết có liên quan; sửa đổi, bổ sung toàn diện khắc phục những bất cập, tồn tại hạn chế trong quá trình triển khai Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014. Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 đã quy định cụ thể về vị trí, quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan bảo hiểm xã hội (vị trí khi đó là cơ quan thuộc Chính phủ), các Bộ, ngành trong quản lý, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 được xây dựng và thông qua trước khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống Chính trị và hệ thống pháp luật có liên quan thay đổi, do vậy, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung các quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 để đảm bảo phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy và đảm bảo tính thống nhất đồng bộ với hệ thống pháp luật khác liên quan đến nguyên tắc phân định thẩm quyền của Chính phủ; đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, tạo cơ sở pháp lý cho các bộ, ngành, cơ quan thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội

Sau hơn một năm triển khai thực hiện Luật BHXH, hầu hết các quy định đã đi vào thực tiễn và đang được triển khai thuận lợi trong thực tiễn; tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn một số khoảng trống pháp lý dẫn đến các cơ quan gặp khó khăn trong triển khai thực hiện; do vậy, cần thiết phải bổ sung các quy định tại Luật BHXH đảm bảo hành lang pháp lý cho các cơ quan trong triển khai thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

- Đánh giá việc tính phù hợp của các quy định tại Luật BHXH với quá trình chuyển đổi số hiện nay, trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp phù hợp với các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra theo các chủ trương, quan điểm của Đảng, của Nhà nước về đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Đánh giá về việc phân cấp, phân quyền và việc phân định thẩm quyền của Chính phủ và của chính quyền địa phương trong quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội trên cơ sở bảo đảm phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, bảo đảm phù hợp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực; phân định rõ thẩm quyền của chính quyền các cấp.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính

Để đảm bảo phù hợp với thẩm quyền ban hành và nội dung dự án Luật theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội¹, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo Luật bãi bỏ các quy định về hồ sơ, thủ tục về bảo hiểm xã hội tại Luật BHXH; tại dự thảo Luật giao Chính phủ quy định về hồ sơ, thủ tục tham gia, đề nghị giải quyết các chế độ; Do đó, việc đánh giá tác động đối với thủ tục hành chính sẽ được thực hiện khi Chính phủ ban hành Nghị định.

2. Việc phân quyền, phân cấp

- Luật BHXH đã quy định cụ thể về vị trí, quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan bảo hiểm xã hội (vị trí khi đó là cơ quan thuộc Chính phủ); quy định trách nhiệm về quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội của các bộ, Ủy ban nhân dân các cấp; quy định cụ thể thẩm quyền của Bộ trưởng các Bộ; đồng thời, việc quy định thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân các cấp chưa cụ thể, rõ ràng phù hợp với khả năng, điều kiện thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cấp xã.

Hiện nay, các phân cấp, phân quyền đã được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền Chính phủ (về phân cấp, phân quyền, nguyên tắc phân định thẩm quyền trong Chính phủ); Luật Tổ chức chính quyền địa phương (về phân quyền, phân cấp, nguyên tắc phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương) và Điều 5 Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14, Nghị quyết số 96/2023/QH15, Luật số 62/2025/QH15) về nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội trong làm luật và sửa đổi Luật về.

- Theo đó, để đảm bảo tuân thủ nguyên tắc về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền tại Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, đảm bảo không quy định cụ thể tên Bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, ngành tại dự thảo Luật, bảo đảm quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội theo quy định của Hiến pháp, không phân quyền trực tiếp cho các Bộ trưởng tại Luật, bảo đảm Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ², dự thảo Luật:

(i) Không quy định cụ thể tên gọi “Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (nay là Bộ trưởng Bộ Nội vụ)” và “Bộ trưởng Bộ Y tế” tại các Điều khoản của Luật mà thay vào đó sử dụng cụm từ “cơ quan nhà nước có thẩm quyền được Chính phủ giao”.

(ii) Bỏ các quy định về trách nhiệm của Bộ Lao động – Thương binh và

¹ Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Tổ chức Quốc hội thì Luật cơ bản không quy định các nội dung về thủ tục hành chính, về quy trình, quy chuẩn chuyên môn, kỹ thuật và các nội dung có tính biến động cao.

² Theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 435/TTg-TCCV ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Xã hội (nay là Bộ Nội vụ) và trách nhiệm của Bộ Tài chính tại Điều 134 (khoản 2 và khoản 3), Điều 136 và Điều 137 – giao Chính phủ quy định quyền và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện bảo hiểm xã hội.

- Đồng thời, để đảm bảo tuân thủ nguyên tắc phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, phân quyền, phân cấp tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; nhằm tăng cường tính hiệu quả trong quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội ở địa phương, phù hợp với khả năng, điều kiện thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cấp xã, dự thảo Luật đã sửa đổi Điều 138 theo hướng: Quy định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội; trong đó:

(1) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý nhà nước như sau: (i) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện và chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trong phạm vi địa phương; (ii) Xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định; (iii) Thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết, khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm xã hội; (iv) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội; (v) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội.

(2) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: (i) Xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Trường hợp theo quy định của pháp luật mà trên địa bàn không tổ chức Hội đồng nhân dân thì Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; (ii) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội; (iii) Kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm xã hội.

- Theo quy định tại Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 thì hiện nay không có cơ quan thanh tra tại các bộ: Tài chính, Nội vụ, Y tế; đồng thời, nội dung thanh tra chuyên ngành của cơ quan bảo hiểm xã hội tại Luật BHXH đã bãi bỏ bởi Luật Thanh tra³.

Tại Điều 61 Luật Thanh tra đã quy định: “*Thủ trưởng cơ quan quản lý*

³ Điểm c, khoản 1 Điều 62 Luật Thanh tra.

nhà nước có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình theo quy định của pháp luật.” và giao “Chính phủ quy định về hoạt động kiểm tra chuyên ngành của các cơ quan quản lý nhà nước, trừ trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định khác”. Hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 về hoạt động kiểm tra chuyên ngành, trong đó đã quy định: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ có thẩm quyền kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước; người đứng đầu đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền kiểm tra chuyên ngành đối với tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi được phân cấp, ủy quyền⁴.

Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật thì cơ quan bảo hiểm xã hội có chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHYT, theo đó, cơ quan bảo hiểm xã hội đã có đội ngũ thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH từ trung ương xuống địa phương. Tuy nhiên, từ ngày 01/7/2025⁵ thì cơ quan bảo hiểm xã hội không còn chức năng thanh tra chuyên ngành; Do đó, để có đủ công cụ thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH thì tại dự thảo Luật đã quy định cơ quan bảo hiểm xã hội có quyền kiểm tra chuyên ngành về bảo hiểm xã hội.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu trong dự thảo văn bản có quy định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số)

Luật BHXH bên cạnh các quy định về chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, trợ cấp hưu trí xã hội, đã quy định đầy đủ hồ sơ, thủ tục đăng ký tham gia, đề nghị giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội. Đồng thời, giao Chính phủ quy định việc điều chỉnh, cắt giảm, đơn giản hoá hồ sơ, thủ tục thực hiện bảo hiểm xã hội từ giao dịch bằng bản giấy sang giao dịch điện tử để bảo đảm thuận tiện cho người tham gia và người thụ hưởng bảo hiểm xã hội⁶.

Trong thời gian vừa qua, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực bảo hiểm xã

⁴ Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP

⁵ Theo quy định của Luật Thanh tra số 84/2025/QH15

⁶ Tại Điều 6 Nghị định số 164/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm đã quy định cụ thể nội dung trên.

hội⁷; trong đó tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP đã quy định một số thông tin trên các cơ sở dữ liệu được khai thác và sử dụng thay thế các giấy tờ hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia⁸. Do vậy, việc quy định thủ tục hành chính “cứng” ở trong Luật như hiện nay gây khó khăn cho quá trình thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân, người thụ hưởng, doanh nghiệp trong quá trình tham gia, giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội.

Tuy nhiên, để phù hợp với quá trình chuyển đổi số, việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, dự thảo Luật quy định về nguyên tắc thay thế thành phần hồ sơ bằng dữ liệu khi người dân, người lao động thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội./.

BỘ NỘI VỤ

⁷ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025; Công điện số 56/CĐ-TTg ngày 04/5/2025, Công điện số 69/CĐ-TTg ngày 22/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

⁸ Tại Điều 4 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định: (1) Thông tin trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được khai thác và sử dụng thay thế các giấy tờ sau: (i) Giấy khai sinh hoặc Trích lục khai sinh; (ii) Giấy chứng tử hoặc Giấy khai tử hoặc Trích lục khai tử; (2) thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm được khai thác và sử dụng thay thế các giấy tờ sau: Sổ bảo hiểm xã hội.

